| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẮC NINH**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 250/2018/HS-ST<br>Ngày 16/8/2018 | **NHÂN DANH**<br>**N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH** |

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông L- ơng Trọng Thinh.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Tụ
  Bà Quách Thị Ánh
- Th- ký phiên toà: Ông Vũ Mạnh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh , Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 253/2018/TLST-HS , ngày 10/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260 /2018 /QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 ,đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, sinh năm 1989. tại thành phố B, tỉnh B
HKTT: khu 3, phường V, thành phố B, tỉnh B.
Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa 12/12.
Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1958
Con bà: Nguyễn Minh C, sinh năm 1958
Vợ, con: chưa có.
Tiền án, tiền sự : không.
Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2018 đến nay ( có mặt tại phiên tòa ).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản Cáo trạng số 171/Ctr-VKSTPBN ngày 10/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ ngày 31/3/2018 bị cáo T đi bộ từ nhà đến khu 4, phường V, thành phố B mục đích là mua ma túy về để bán kiếm lợi nhuận, đến nơi bị cáo T gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua 400.000đ ma túy đá, người đàn ông cầm tiền và đưa cho bị cáo T một túi nilon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng, bị cáo T cầm ma túy ở tay phải đi về, khi đến đường T, phường V, thành phố B bị cáo Trung gặp Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1999, HKTT: khu 4, phường Đ, thành phố B, V hỏi bị cáo T có ma túy bán không, bị cáo T nói có, V bảo để cho 500.000đ, V đưa tiền cho bị cáo T bị cáo T cầm tiền ở tay phải rồi đưa lại cho V 01 túi nilon chứa ma túy, V nhận và cầm túi nilon chứa ma túy ở tay trài thì đúng lúc , Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quang T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc V.

Vật chứng thu giữ:

Thu tại tay trái của V 01 ( một ) túi nilon màu trắng trong chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Thu tay phải của bị cáo T đang cầm 01 ( một ) tờ tiền mệnh giá 500.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 467/KLGĐMT-PC54 ngày 31/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 ( một ) túi nilon màu trắng có khối lượng 0,0563 gam ; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T với tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ hai năm dến bảy năm.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng của VKS đã truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập gì ổn định sống phụ thuộc gia đình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố B thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 171 /CT-VKSTP ngày 10/7/2018 đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" áp dụng khoản 1 điều 251 , điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS. Xử phạt T từ 24 đến 26 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo Trung.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận số 467/KLGĐMT-PC54 ngày 31/3/2018, tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ,

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những ng- ời tham gia tố tụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 31/3/2018 tại đường Thiên Đức, phường Vệ An, thành phố B, tỉnh B, Cơ quan cánh sát điều tra Công an thành phố B bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quang T có hành vi bán trái phép 0,0563 gam ma túy loại ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Ngọc V để kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trong lúc Đảng và Nhà nước đang ra sức đẩy lùi tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy, cũng từ tệ nạn ma túy còn làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Với những chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ bị cáo Trung phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự . Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là rất nghiêm trọng bởi lẽ ma túy là một tệ nạn xã hội đang được loại bỏ xong bị cáo coi th- ờng pháp luật không chịu làm ăn lương thiện đã có hành vi mua bán ma túy nhằm kiếm lợi nhuận.

Xét về nhân thân thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự lần đầu bị đưa ra xét xử xong cũng phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, do vậy bị cáo đ- ợc 01 tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ xung là phạt bị cáo T một khoản tiền để xung công quỹ nhà nước. Xong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác minh điều kiện của bị cáo T thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình cần miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo T

Về vật chứng: Quá trình điều tra bắt giữ Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Ngọc V 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy do nhà nước độc quyền quản lý cần tịch thu tiêu hủy, riêng số tiền 500.000đ thu của bị cáo T là tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quang T căn cứ vào lời khai của bị cáo T Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc V là người mua ma túy của bị cáo T, V chưa có tiền án, tiền sự về ma túy và khối lượng ma túy V mua để sử dụng không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hiện V không có mặt tại địa phương nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng nh- nhân thân của bị cáo cần đ- ợc chấp nhận

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS .

Xử phạt: Nguyễn Quang T 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt 31/3/2018.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quang T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo Nguyễn Quang T.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tich thu tiêu hủy "Mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám đình số 467/KLGĐMT-PC54 , ngày 31/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh, tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ, hiện các vật chứng trên do Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B quản lý.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi 2017, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP B;
- Công an tp B;
- Chi cục THADSTP B;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

**L- ơng Trọng Thinh**

**Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Như Vũ** **Nguyễn Việt Trung**